

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Căn cứ vào các điều 48, 366, 371 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Khoản 5 Điều 18 Nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016)

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 284/2026/TLST – VHNGĐ ngày 10 tháng 03 năm 2026.

Xét thấy: Người yêu cầu là ông Lục A T có đơn xin rút yêu cầu là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 284/2026/TLST – VHNGĐ ngày 04 tháng 03 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản sau ly hôn giữa Người yêu cầu là:

- Ông Lục Anh T, sinh ngày 19/07/1971

Căn cước công dân số: 001071600374

- Bà Nguyễn Thị H, sinh ngày 26/12/1977

Căn cước công dân số: 027177000501

Địa chỉ: B Phố H, phường H, thành phố Hà Nội

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ việc:

- Người yêu cầu có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ việc nói trên theo quy định của pháp luật.

- Về lệ phí: Sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) do ông Lục Anh T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0004949 ngày 03 tháng 03 năm 2026 của Thi hành án Dân sự thành phố Hà Nội.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

NƠI NHẬN : **THẨM PHÁN**

- Các đương sự;

- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;

- Phòng THADS KV3 – HN;

- Thi hành án DS TP HN;

- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Đức Lợi